1. <meta http-equiv="X-UA-Compatible" content="IE=edge">

* Thẻ meta dùng để cung cấp thông tin về tài liệu
* Thuộc tính http-equiv chỉ định nội dung của thẻ tương đương với với một tiêu đề HTTP
* X-UA-Compatible là một tiêu đề HTTP tùy chỉnh được sử dụng để chỉ định chế độ tương thích trình duyệt.
* Content=”IE=edge” yêu cầu IE sử dụng động cơ hiển thị mới nhất
* Ngoài ra còn có 1 số giá trị khác của http-equiv và content như <meta http-equiv="refresh" content="5"> làm mới trang mỗi 5 giấy

<meta http-equiv="content-type" content="application/json"> Chỉ định kiểu nội dung là json

1. <meta name="viewport" content="width=device-width, initial-scale=1">

* Name=”viewport” Chỉ định rằng nội dung của thẻ liên quan đến chế độ xem (viewport) của trang web.
* width=device-width: Đặt chiều rộng của viewport bằng chiều rộng của thiết bị.
* initial-scale=1: Thiết lập tỷ lệ phóng to ban đầu của trang web thành 1

1. Thẻ <link> dùng để liên kết với tài liệu bên ngoài
2. Thẻ <noscript> để hiển thị một thông báo hoặc nội dung thay thế cho người dùng có trình duyệt không hỗ trợ JavaScript
3. <body id="top"> Định danh cho phần tử body,

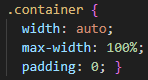
có thể xài   <a href="#top">Quay lại đầu trang</a> để quay về điểm bắt đầu thẻ body

1. <header class="d-print-none">

* Thẻ <header> dùng để định nghĩa phần đầu trang
* Class=”d-print-none” Thuộc tính css gán lớp d-print-none cho phần tử <header> (lớp này thường được chứa trong style sheet

1. <div class="container text-center text-lg-left">

* Thẻ <div> dùng để tạo thùng chứa (container)
* Container, text-center text-lg-left là các lớp CSS



1. <nav role=”navigation”>

* Thẻ <nav> được dùng để định nghĩa phần điều hướng của một trang web
* Role=”navigation” cho biết phần tử này là một điều hướng

1. Thẻ <i> dùng để tạo một thuộc tính icon
2. Thẻ <span> tạo một thùng chứa kiểu inline ( khác với <div> là tạo thùng chứa kiểu block)
3. Font Awesome là thư viện icon miễn phí dùng cho thiết kế web
4. Thuôc tính Data-oas được dùng để thiết lập hiệu ứng
5. Thẻ <form> để tạo giao diện tương tác với người dùng

* Thẻ <label> để tạo nhãn cho các control trong <form>
* Thẻ <input> để tạo ô nhập liệu
* Thuộc tính type xác định dữ liệu cần nhập
* Thuộc tính placeholder cung cấp gợi ý về dữ liệu cần nhập